

Số: 16/2026/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực
chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Xét Tờ trình số 416/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra số 521/BC-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định các ngành, lĩnh vực ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030 vào làm công chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc khối chính quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 và vào làm viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; là căn cứ để thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Nghị định số 179/2024/NĐ-CP quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2. Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng; chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành là người Việt Nam hoặc người nước ngoài thuộc đối tượng thu hút, trọng dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Nguồn nhân lực chất lượng cao” là những người thuộc đối tượng thu hút, trọng dụng theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

2. “Ưu tiên sử dụng” là việc xem xét, bố trí, thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao vào các ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết này trên cơ sở nhu cầu vị trí việc làm, tiêu chuẩn, điều kiện và thẩm quyền theo quy định.

3. “Ngành” là ngành quản lý nhà nước hoặc ngành hoạt động chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. “Lĩnh vực” là phạm vi công việc, nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm thuộc ngành được xác định cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao.

5. Ngành, lĩnh vực quy định tại Nghị quyết này không phải là ngành đào tạo hoặc chuyên ngành đào tạo.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc xác định ngành, lĩnh vực ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao phải căn cứ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn, gắn với các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; ưu tiên các ngành, lĩnh vực cần nguồn nhân lực có khả năng nghiên cứu, tham mưu, hoạch định chính sách, ứng dụng khoa học công nghệ và thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của tỉnh.

2. Đối với các ngành, lĩnh vực có yêu cầu hội nhập quốc tế, hợp tác quốc tế hoặc thu hút đầu tư, nguồn nhân lực chất lượng cao phải đảm bảo năng lực ngoại ngữ phục vụ nghiên cứu, tham mưu, hợp tác và làm việc với các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo yêu cầu vị trí việc làm.

Điều 5. Danh mục ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030

1. Tài chính - Kế hoạch

a) Quản lý, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; xúc tiến, thu hút và quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách;

b) Quản lý tài chính, ngân sách.

2. Công Thương

a) Quản lý thương mại điện tử;

b) Dịch vụ logistics.

3. Tư pháp

a) Xây dựng pháp luật;

b) Phòng ngừa, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

4. Xây dựng - Giao thông

a) Kiến trúc công trình và kiến trúc quy hoạch;

b) Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc ngành Xây dựng - Giao thông.

5. Khoa học và Công nghệ

a) Công nghệ thông tin, viễn thông và chuyển đổi số;

b) Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

6. Nội vụ: phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc ngành Nội vụ.

7. Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Văn hóa;

b) Thể thao;

c) Du lịch;

d) Chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Nông nghiệp và Môi trường

a) Quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản;

b) Môi trường;

c) Thủy sản;

d) Nông nghiệp;

đ) Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc ngành Nông nghiệp và Môi trường.

9. Công tác Văn phòng

a) Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; trí tuệ nhân tạo; quản trị, phân tích dữ liệu; quản trị mạng;

b) Kiểm soát thủ tục hành chính;

c) Công tác tổng hợp; ưu tiên sử dụng nhân lực ngành tài chính được đào tạo bằng tiếng Anh hoặc đảm bảo khả năng làm việc tiếng Anh, thuộc các chuyên ngành tài chính, phân tích, quản lý đầu tư và hoạch định chính sách, quản lý và thu hút đầu tư nước ngoài.

10. Y tế

a) Khám chữa bệnh, phục hồi chức năng;

b) Pháp y;

c) Y dược cổ truyền;

d) Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc ngành Y tế.

11. Giáo dục và Đào tạo

a) Giảng dạy các bộ môn phục vụ bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế tại Trường trung học phổ thông chuyên Hà Tĩnh; giảng dạy, nghiên cứu và đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao tại Trường Đại học Hà Tĩnh và các trường cao đẳng nghề;

b) Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 7 năm 2026.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

a) Căn cứ các ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao quy định tại Nghị quyết này, nhu cầu sử dụng nhân lực, vị trí việc làm và biên chế được giao hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc phân cấp cho cơ quan có thẩm quyền xác định tiêu chuẩn, điều kiện, trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo và các yêu cầu khác đối với đối tượng thu hút theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị, tình hình phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, giao Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, tổng hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết

định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung danh mục các ngành, lĩnh vực cần ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao cho phù hợp với thực tiễn.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XIX, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 26 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ1, TH2.

[Handwritten signature]

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh